Phụ lục 3A

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**

*(Thuộc diện phải sắp xếp theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14)*

**Phần I**

**HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP HUYỆN THUỘC DIỆN SẮP XẾP VÀ CÁC ĐVHC CÙNG CẤP LIỀN KỀ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN SẮP XẾP**

**I. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP HUYỆN THUỘC DIỆN SẮP XẾP**

**1. Tên đơn vị hành chính:** Thành phố Điện Biên Phủ

**2. Thuộc khu vực:** Miền núi, vùng cao.

**3. Diện tích tự nhiên:** 64,44 km2

**4. Dân số trung bình:** 58.442 người.

*Trong đó:*

a) Dân số theo dân tộc: Thành phố Điện Biên Phủ có 08 dân tộc anh em chủ yếu sinh sống là Kinh, Tày, Thái, H’Mông, Sila, Khơ Mú, Mường, Nùng. Trong đó có 03 dân tộc ít người: Thái, H’Mông, Khơ Mú với số dân chiếm 39,92% dân số toàn thành phố, cụ thể:

- Dân tộc Thái 30,32%,

- Dân tộc Kinh 57,89%,

- Dân tộc Mông 6,7%,

- Dân tộc Khơ Mú 2,9%.

b) Dân số theo tôn giáo:

- Phật giáo: 47 người,

- Công giáo: 99 người,

- Tin Lành: 759 người,

- Còn lại không theo đạo.

**5. Số ĐVHC cấp xã trực thuộc:** 09 đơn vị, bao gồm 7 phường: Him Lam, Mường Thanh, Nam Thanh, Noong Bua, Tân Thanh, Thanh Bình, Thanh Trường và 2 xã: Thanh Minh, Tà Lèng.

**6. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

- Phía Đông giáp huyện Điện Biên.

- Phía Tây giáp huyện Điện Biên.

- Phía Nam giáp huyện Điện Biên và huyện Điện Biên Đông.

- Phía Bắc giáp huyện Điện Biên.

**7. Hiện trạng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị. Bao gồm:**

a) Các cơ quan của Đảng

- Số lãnh đạo quản lý: 17

- Số công chức:14

b) Các cơ quan chính quyền (HĐND, UBND và phòng, ban chuyên môn)

- Số lãnh đạo quản lý: 36

- Số công chức: 61

\* Chỉ tiêu biên chế được giao của các cơ quan chính quyền là 99; số thực hiện là 97 người.

c) MTTQ và các tổ chức đoàn thể

- Số lãnh đạo quản lý: 10

- Số công chức: 8

\* Chỉ tiêu biên chế được giao của khối Đảng, đoàn thể là 53; số thực hiện là 53 người.

d) Các cơ quan tư pháp (TAND, VKSND)

đ) Các cơ quan, đơn vị của ngành dọc đóng trên địa bàn

e) Các đơn vị sự nghiệp công lập

- Số lãnh đạo quản lý: 9

- Số viên chức: 42

\* Chỉ tiêu biên chế được giao của các cơ quan chính quyền là 58; số thực hiện là 51 người

\* Tổng số cán bộ, công chức hành chính: 773 người, bao gồm:

- Số cán bộ, công chức cấp huyện: 217 người, bao gồm:

+ Số cán bộ, công chức khối Đảng, đoàn thể: 79 người.

+ Số cán bộ, công chức khối chính quyền: 126 người, trong đó về trình độ đào tạo có 01 Tiến sĩ (chiếm 0,8%); 21 thạc sĩ (chiếm 16,7%); 101 đại học (chiếm 80,1%); 03 người dưới đại học (chiếm 2,4%).

- Số cán bộ, công chức cấp xã: 377 người, trong đó về trình độ đào tạo có 05 thạc sĩ (chiếm 1,3%); 206 đại học (chiếm 54,6%); 22 cao đẳng (chiếm 5,8%); 144 trung cấp và sơ cấp (chiếm 38,3%).

\* Tổng số viên chức sự nghiệp: 2.893 người, bao gồm:

- Số viên chức sự nghiệp giáo dục: 2.734 người.

- Số viên chức sự nghiệp khác: 159 người

**II. CÁC ĐVHC CẤP HUYỆN LIỀN KỀ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SẮP XẾP**

**1. Tên đơn vị hành chính:** Huyện Điện Biên.

**2. Thuộc khu vực:** Miền núi, vùng cao.

**3. Diện tích tự nhiên:** 1.639,72 km2.

**4. Dân số trung bình:** 115.776 người.

*Trong đó:*

1. Dân số theo dân tộc: Huyện Điện Biên có 8 dân tộc anh em sinh sống, tỷ lệ người dân tộc thiểu số chiếm trên 72,2% dân số toàn huyện.. cụ thể;

- Dân tộc Thái 52,89%,

- Dân tộc Kinh 27,03%,

- Dân tộc Mông 9,96%,

- Dân tộc Khơ Mú 5,58%,

- Dân tộc Lào 2,84%, còn lại là các dân tộc khác.

b) Dân số theo tôn giáo: 3.298 người, gồm 3 dân tộc: Mông, Thái, Kinh (trong đó chủ yếu là dân tộc Mông).

**5. Số ĐVHC cấp xã trực thuộc:** 25 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các xã: Hẹ Muông, Hua Thanh, Mường Lói, Mường Nhà, Mường Phăng, Mường Pồn, Nà Nhạn, Nà Tấu, Na Tông, Na Ư, Noong Hẹt, Noong Luống, Núa Ngam, Pá Khoang, Pa Thơm, Phu Luông, Pom Lót, Sam Mứn, Thanh An, Thanh Chăn, Thanh Hưng, Thanh Luông, Thanh Nưa, Thanh Xương, Thanh Yên.

**6. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

- Phía Đông giáp huyện Điện Biên Đông.

- Phía Tây giáp Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

- Phía Nam giáp Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

- Phía Bắc giáp huyện Mường Chà.

**7. Hiện trạng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị. Bao gồm:**

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị là 3.233/3.343 biên chế được giao.

a) Các cơ quan của Đảng gồm 06 cơ quan với 42 người (Văn phòng Huyện ủy, Ban Tổ chức và Nội vụ, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra – Thanh tra, Ban Dân Vận Huyện ủy, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện).

 b) Các cơ quan chính quyền (HĐND, UBND và phòng, ban chuyên môn); gồm 11 cơ quan với 98 người.

 c) MTTQ và các tổ chức đoàn thể: gồm 05 đơn vị với 17 người.

 d) Các cơ quan tư pháp (TAND, VKSND); 02 đơn vị với 16 người.

 đ) Các cơ quan, đơn vị của ngành dọc đóng trên địa bàn: 15 đơn vị với 120 người.

 e) Các đơn vị sự nghiệp công lập.

 Gồm 88 trường học và 05 đơn vị sự nghiệp cấp huyện với 2.536 người (Trong đó sự nghiệp giáo dục và đào tạo là 2.469 người, sự nghiệp Văn hóa và sự nghiệp khác là 67 người).

 f) Cấp xã: Gồm 25 đơn vị hành chính cấp xã với 540 cán bộ, công chức.

**Phần II**

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP HUYỆN**

(Phương án sắp xếp mở rộng thành phố Điện Biên Phủ)

**I. CƠ SỞ VÀ LÝ DO CỦA PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP MỞ RỘNG THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**

- Theo quy định tại Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 – 2021 thì thành phố Điện Biên Phủ là đơn vị hành chính cấp huyện chưa đạt 50% cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số, thuộc diện phải sắp xếp.

- Thành phố Điện Biên Phủ là thành phố thuộc tỉnh miền núi, vùng cao, biên giới, nằm trong quần thể di tích chiến trường Điện Biên Phủ ghi lại chiến công của Quân đội nhân dân Việt Nam trong chiến dịch Điện Biên Phủ. Hiện nay, nơi đây đã được Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đưa vào danh sách xếp hạng 23 di tích quốc gia đặc biệt thành phố lịch sử gắn liền với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, là trung tâm chính trị, kinh tế văn hóa, xã hội, là địa bàn trọng yếu có ý nghĩa chiến lược về quốc phòng – an ninh đối với tỉnh Điện Biên cũng như khu vực Tây Bắc của Tổ quốc. Theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 31 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định “Thành lập đơn vị hành chính đô thị ở miền núi, vùng cao, biên giới hoặc khu vực có giá trị đặc biệt về di sản văn hóa, lịch sử và du lịch đã được cấp có thẩm quyền công nhận ở cấp quốc gia và quốc tế thì tiêu chuẩn quy mô dân số có thể thấp hơn nhưng phải đạt từ 50% trở lên, các tiêu chuẩn còn lại phải đạt quy định”.

- Tỉnh Điện Biên xây dựng phương án sắp xếp thành phố Điện Biên Phủ trên cơ sở Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Điện Biên đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc lựa chọn phương án sáp nhập 4 xã: Nà Tấu, Nà Nhạn, Mường Phăng, Pá Khoang thuộc huyện Điện Biên để mở rộng thành phố Điện Biên Phủ vì các xã này gắn với chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, là căn cứ cách mạng của quân đội nhân dân Việt Nam, nằm trong quần thể di tích chiến trường Điện Biên Phủ ghi lại chiến công của Quân đội nhân dân Việt Nam trong chiến dịch Điện Biên Phủ. Hiện nay, nơi đây đã được Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đưa vào danh sách xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt. Các xã này có điều kiện về kinh tế - xã hội tương đối phát triển, kiều kiện tự nhiên cũng như địa hình thuận lợi cho việc phát triển đô thị trong tương lai. Việc sáp nhập một phần diện tích và dân số của 2 xã Thanh Luông và Thanh Hưng thuộc huyện Điện Biên là thực hiện theo ranh giới quy hoạch nâng cấp sân bay Điện Biên, điều chỉnh sáp nhập để đảm bảo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước đối với sân bay Điện Biên (sân bay nằm trên địa bàn một đơn vị hành chính cấp huyện là thành phố Điện Biên Phủ).

**II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP MỞ RỘNG THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**

**1. Phương án sắp xếp**

- Cắt chuyển toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số 4 xã gồm: Nà Tấu, Nà Nhạn, Mường Phăng, Pá Khoang thuộc huyện Điện Biên vào thành phố Điện Biên Phủ quản lý, cụ thể:

+ Xã Nà Tấu: Diện tích là 74,63 km2, dân số là 6.127 người.

+ Xã Nà Nhạn: Diện tích là 75,99 km2, dân số là 4.948 người.

+ Xã Mường Phăng: Diện tích là 34,74km2, dân số là 4.941 người.

+ Xã Pá Khoang: Diện tích là 57,14 km2, dân số là 4.602 người.

- Cắt chuyển một phần diện tích tự nhiên và dân số của 02 xã Thanh Luông, Thanh Hưng thuộc huyện Điện Biên vào thành phố Điện Biên Phủ quản lý, cụ thể:

+ Điều chỉnh 0,72km2 diện tích đất tự nhiên và 766 người của xã Thanh Luông (theo quy hoạch mở rộng sân bay đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt) về phường Thanh Trường quản lý.

+ Điều chỉnh 0,27 km2 diện tích đất tự nhiên và 540 người về phường Nam Thanh quản lý.

+ Điều chỉnh 0,25 km2 diện tích đất tự nhiên về phường Thanh Trường quản lý.

- Phường Thanh Trường sau khi sắp xếp có 7,02 km2 diện tích tự nhiên đạt 127,63%, dân số có 6.457 người đạt 92,24%, có18 tổ dân phố, đội, bản trực thuộc.

- Phường Nam Thanh sau khi sắp xếp có 5,13 km2 diện tích tự nhiên đạt 93,27%, dân số có 8156 người đạt 116,51%, có 21 tổ dân phố, bản trực thuộc.

- Xã Thanh Luông sau khi sắp xếp còn lại 35,26 km2 diện tích tự nhiên đạt 70,52%, dân số có 5.976 người đạt 120%, có 33 đội trực thuộc.

- Xã Thanh Hưng sau khi sắp xếp còn lại 19,47 km2 diện tích tự nhiên đạt 39%, dân số có 5.555 người đạt 111%, có 21 thôn, bản trực thuộc.

- Thành phố Điện Biên Phủ sau khi sắp xếp có 308,18 km2 diện tích tự nhiên đạt 205,45%, dân số có 80.366 người đạt 53,58%, có 12 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm: 7 phường: Him Lam, Mường Thanh, Nam Thanh, Noong Bua, Tân Thanh, Thanh Bình, Thanh Trường và 5 xã: Thanh Minh, Nà Tấu, Nà Nhạn, Mường Phăng, Pá Khoang.

- Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp huyện Mường Ảng; Phía Tây giáp huyện Điện Biên; Phía Nam giáp huyện Điện Biên, huyện Điện Biên Đông; Phía Bắc giáp huyện Mường Ảng.

- Huyện Điện Biên sau khi sắp xếp có 1.396,26 km2 diện tích tự nhiên đạt 164,27%, dân số có 93.850 người đạt 117,31%, có 21 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm: Mường Pồn, Thanh Nưa, Thanh Hưng, Thanh Luông, Thanh Xương, Thanh Chăn, Pa Thơm, Thanh An, Thanh Yên, Noong Luống, Noong Hẹt, Sam Mứn, Núa Ngam, Na Ư, Mường Nhà, Mường Lói, Hua Thanh, Pom Lót, Hẹ Muông, Na Tông, Phu Luông.

- Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp huyện Điện Biên Đông, phía Đông Bắc giáp thành phố Điện Biên Phủ; Phía Tây giáp Nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào; Phía Nam giáp Nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào; Phía Bắc giáp huyện Mường Chà.

**2. Giải trình việc thực hiện sắp xếp nhưng thành phố Điện Biên Phủ chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số**

- Mặc dù thành phố Điện Biên Phủ hiện tại dưới 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13, tuy nhiên, thành phố là trung tâm chính trị, hành chính và trung tâm kinh tế văn hóa, xã hội của tỉnh Điện Biên, có vai trò vị trí quan trọng đối với sự phát triển lâu dài của tỉnh Điện Biên; do vậy không thể không có thành phố, tỉnh lỵ. Được sự quan tâm của Trung ương thành phố Điện Biên Phủ ngày càng phát triển về mọi mặt đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch định hướng phát triển thành đô thị loại II. Trên cơ sở nghiên cứu các yếu tố tự nhiên, lịch sử, văn hóa xã hội trên địa bàn và tình hình thực tế ở Điện Biên thì việc sáp nhập 1 đơn vị hành chính khác vào thành phố là không phù hợp và không thể thực hiện được vì sẽ không đảm bảo được 50% tiêu chuẩn đô thị theo quy định của pháp luật.

- Thành phố Điện Biên Phủ có vị trí trọng yếu về an ninh quốc phòng đối với tỉnh Điện Biên và khu vực Tây Bắc, có ảnh hưởng đến khu vực biên giới phía Bắc và khu vực Thượng Lào; do vậy sắp xếp mở rộng thành phố Điện Biên Phủ để xây dựng thành phố Điện Biên Phủ phát triển toàn diện trong thời gian tới sẽ có ý nghĩa quan trọng về mặt an ninh quốc phòng cũng như xây dựng khu vực phòng thủ phía Tây Bắc.

- Thành phố Điện Biên Phủ là địa danh gắn liền với chiến thắng lịch sự Điện Biên Phủ hào hùng của dân tộc, được cả trong nước và thế giới biết đến; là nơi chứa đựng nhiều di tích lịch sử cấp quốc gia và đang trở thành một địa chỉ tham quan và du lịch hấp dẫn của khu vực Tây Bắc, do vậy mở rộng thành phố Điện Biên Phủ có ý nghĩa to lớn cho mục tiêu phát triển du lịch của tỉnh Điện Biên hiện tại và trong tương lai.

- Trên cơ sở tính toán nếu sáp nhập một phần hoặc toàn bộ huyện liền kề (huyện Điện Biên) vào thành phố Điện Biên Phủ đã tính toán cho thành phố Điện Biên Phủ đủ hai tiêu chuẩn về diện tích và dân số thì một mặt thành phố Điện Biên Phủ không đạt tiêu chuẩn về đô thị, mặt khác huyện liền kề (huyện Điện Biên) chỉ đạt 1 tiêu chuẩn về diện tích nhưng không đạt 50% tiêu chuẩn về dân số vì vậy cũng không thể thực hiện được. Ngoài ra còn nhiều yếu tố khác tác động như: Đặc điểm về địa lý, văn hóa, dân tộc, lịch sử phát triển,… sẽ chịu tác động, ảnh hưởng từ vấn đề sáp nhập nếu phương án không phù hợp và đặc biệt cử tri và nhân dân sẽ không đồng tình, nhất trí.

- Việc điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên, dân số của xã Thanh Luông về thành phố Điện Biên Phủ (nằm trong quy hoạch sân bay mới) là hợp lý vì tránh việc sau này khi xây dựng sân bay mới sẽ nằm trên hai địa bàn cùng cấp khó thực hiện việc quản lý.

- Việc điều chỉnh một phần diện tích, dân số của xã Thanh Hưng (phía bờ Tây sông Nậm Rốm) nhằm thực hiện dự án Nam Thanh Trường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bổ sung quy hoạch chi tiết tính toán để phát triển đô thị khu vực phía Tây sông Nậm Rốm cân đối hài hòa hai bờ Đông – Tây tạo yếu tố cảnh quang cho thành phố Điện Biên Phủ trong tương lai.

**3. Đánh giá tiêu chí đô thị của thành phố Điện Biên Phủ sau khi sắp xếp mở rộng**

- Thành phố Điện Biên Phủ là đô thị loại III.

Tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định *“Khi điều chỉnh một hoặc một số đơn vị hành chính cấp xã của đơn vị hành chính cấp huyện liền kề để nhập vào thị xã, thành phố thuộc tỉnh quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết này thì không xem xét điều kiện về sự phù hợp với định hướng quy hoạch, chương trình phát triển đô thị và tiêu chuẩn về đơn vị hành chính trực thuộc đối với đơn vị hành chính dự kiến hình thành sau khi sắp xếp. Các tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị phải được Bộ Xây dựng đánh giá đạt từ 50% trở lên tiêu chuẩn của loại đô thị hiện có quy định tại Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13”.*

Theo tính toán của các cơ quan chức năng và UBND thành phố Điên Biên Phủ thì hiện nay thành phố Điên Biên Phủ đã xác định được các tiêu chí sau khi thực hiện đề án sắp xếp mở rộng thành phố Điên Biên Phủ như phương án nêu trên thì thành phố Điên Biên Phủ đạt điểm tối thiểu là 85,60 điểm trên thang điểm đối với đô thị loại III và đạt 78,75/100 trên thang điểm đối với đô thị loại II. Như vậy theo phương án nêu trên thành phố Điện Biên Phủ vẫn đạt 50% tiêu chí về đô thi theo quy định tại Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**III. KẾT QUẢ SAU KHI SẮP XẾP ĐVHC CẤP HUYỆN**

**1. Tên ĐVHC mới hình thành sau khi sắp xếp:** Thành phố Điện Biên Phủ.

**2. Thuộc khu vực:** Miền núi, vùng cao.

**3. Diện tích tự nhiên sau khi thực hiện mở rộng:** 308,18 km2.

**4. Dân số trung bình sau khi thực hiện mở rộng:** 80.336 người.

**5. Số ĐVHC cấp xã trực thuộc:** 12 đơn vị.

**6. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

- Phía Đông giáp huyện Mường Ảng.

- Phía Tây giáp huyện Điện Biên.

- Phía Nam giáp huyện Điện Biên và huyện Điện Biên Đông.

- Phía Bắc giáp huyện Mường Ảng.

7. Trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị: Tại trụ sở hiện có của thành phố Điện Biên Phủ.

**IV. SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP**

1. Cấp xã: Chuyển toàn bộ tổ chức, bộ máy, biên chế cán bộ, công chức… của các xã: Mường Phăng, Pá Khoang, Nà Tấu, Nà Nhạn từ huyện Điện Biên về thành phố Điện Biên Phủ quản lý.

2. Thôn, bản: Chuyển tổ chức 102 thôn, bản của huyện Điện Biên về thành phố Điện Biên Phủ (trong đó xã Mường Phăng 26 thôn, bản; xã Pá Khoang 21 thôn, bản; xã Nà Tấu 32 thôn, bản; xã Nà Nhạn 23 thôn, bản; 766 người của xã Thanh Luông về phường Thanh Trường, 540 người của xã Thanh Hưng về phường Nam Thanh quản lý.

3. Về cơ sở hạ tầng: Chuyển giao toàn bộ cơ sở hạ tầng của các xã, thôn thuộc diện điều chỉnh của huyện Điện Biên về thành phố Điện Biên Phủ quản lý theo quy định của pháp luật.

**Phần III**

**ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SAU KHI SẮP XẾP ĐVHC CẤP HUYỆN**

**I. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐVHC CẤP HUYỆN MỚI HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP**

**1. Định hướng ổn định và phát triển**

Từng bước xây dựng thành phố trở thành một trong những đô thị trung tâm của vùng Tây Bắc. Tăng cường xây dựng phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; tiếp tục đổi mới toàn diện; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực, xây dựng thành phố Điện Biên Phủ phát triển nhanh và bền vững từng bước văn minh, hiện đại. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững. Phấn đấu đến năm 2020, tỷ trọng ngành du lịch, dịch vụ chiếm trên 50% trong cơ cấu kinh tế. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, xác định đây là khâu đột phá để thực hiện mục tiêu xây dựng thành phố phát triển nhanh và bền vững từng bước văn minh, hiện đại. Chăm lo phát triển nguồn nhân lực đi đôi với kiên quyết đấu tranh với các loại tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy là nhiệm vụ cấp bách để xây dựng và phát triển văn hóa, văn minh đô thị và con người thành phố Điện Biên Phủ đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Trong giai đoạn tới đến năm 2020 thành phố tăng cường lãnh đạo các xã, phường được điều chỉnh, sáp nhập địa giới hành chính để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch phát triển hạ tầng đô thị… tiến tới hoàn thiện các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính theo quy định. Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển để xã Thanh Minh đủ điều kiện nâng cấp lên phường.

**2. Giải pháp ổn định và phát triển**

*2.1. Thương mại - Du lịch- dịch vụ*

- Tập trung phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng du lịch, dịch vụ, đưa du lịch, dịch vụ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Phát triển khu vực du lịch, dịch vụ đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn các khu vực sản xuất là một hướng quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thành phố*.*

- Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển du lịch. Tăng cường đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác du lịch. Hình thành một số trung tâm dịch vụ, du lịch có tầm cỡ khu vực và Quốc gia.

 - Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ vận tải, phục vụ nhu cầu vận tải hàng hoá và hành khách. Phát triển nhanh, đa dạng các loại hình dịch vụ tài chính, ngân hàng, bưu chính - viễn thông với chất lượng cao nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất và đời sống.

- Tích cực tham gia vào hệ thống phân phối các sản phẩm tiêu chuẩn và đặc trưng của Thành phố. Chú trọng phát triển dịch vụ khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa, thông tin, thể thao, dịch vụ việc làm và an sinh xã hội.

*2.2. Công nghiệp - xây dựng*

Phát triển công nghiệp và xây dựng theo hướng hiện đại, thân thiện với môi trường

- Phát triển các ngành công nghiệp phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh và Thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp của cả nước, của vùng kinh tế trọng điểm Tây Bắc, gắn kết chặt chẽ với quy hoạch phát triển các ngành.

- Ưu tiên thu hút các dự án đầu tư phát triển các ngành, sản phẩm công nghiệp mũi nhọn sử dụng công nghệ tiên tiến, chế biến sâu như công nghệ thông tin, công nghiệp điện tử, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế biến lâm sản, nông sản sạch và sản xuất thân thiện môi trường.

- Gắn kết chặt chẽ các cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở đào tạo…với các đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

*2.3. Nông - lâm - ngư nghiệp*

Phát triển nông nghiệp gắn với hình thành các hành lang xanh bảo vệ môi trường thành phố; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp gắn với phát triển Kinh tế - Xã hội giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

- Sử dụng đất nông, lâm nghiệp hiệu quả, phát huy hệ thống thủy lợi, tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi; chủ động phòng chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai; phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm để nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng sản phẩm.

- Thực hiện tốt việc bảo vệ và phát triển rừng, chú trọng công tác phòng chống cháy rừng, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp.

- Đa dạng các đối tượng nuôi thủy sản, tăng cường đưa các loại thủy sản có giá trị kinh tế cao để nâng cao hiệu quả kinh tế, tăng cường công tác quản lý chất lượng nguồn giống thủy sản được sản xuất trên địa bàn.

- Triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu các tổ dân phố, bản tại xã Thanh Minh.

*- Về nông nghiệp*: Xác định các vùng đất ổn định sản xuất hàng hóa chuyên canh quy mô lớn như: trồng lúa đặc sản, trồng rau an toàn, trồng hoa, cây cảnh… theo mô hình nông nghiệp công nghệ cao, gắn với hệ thống dịch vụ phân phối hàng nông lâm thổ sản, cung cấp thuận tiện đến các khu vực dân cư.

*- Về lâm nghiệp:* Bảo tồn diện tích rừng hiện hữu, hiệu quả chính của rừng tại thành phố Điện Biên Phủ là bảo vệ môi trường và phục vụ du lịch..

*2.4. Quy hoạch và phát triển hạ tầng đô thị*

Với mục tiêu đưa Điện Biên Phủ trở thành thành phố Xanh - Sạch - Văn minh - Hiện đại và là trung tâm của vùng miền núi phía Bắc, các chiến lược cho phát triển Đô thị Điện Biên Phủ được đặt ra sau đây:

*- Giao thông*

Nâng cấp mở rộng các tuyến giao thông đối ngoại: Quốc lộ 279 nối vùng cửa khẩu biên giới Việt Lào qua thành phố Điện Biên Phủ với Hà Nội; Quốc lộ 12 nối vùng tỉnh Điện Biên qua Lai Châu sang Trung Quốc; Đường Asean (đường tỉnh 147). Khai thác tuyến giao thông vành đai dọc biên giới kết hợp kinh tế, quốc phòng.

Đư­ờng hàng không: Mở rộng nâng cấp, hiện đại hóa nhà ga, sân dỗ, đường băng, thiết bị theo dõi lưu thông, thiết bị viễn thông...để đón được máy bay trung bình và lớn có thể lên, xuống an toàn cả điều kiện thời tiết xấu, lưu lượng thông qua đạt 300.000 hành khách/năm.

Tổ chức 3 bến xe khách đối ngoại ở 3 cửa ô đô thị: Bến số Thanh Minh; nằm ở phía Đông Bắc thành phố cạnh đường Quốc lộ 279; Bến số Thanh Trường; nằm ở phía Tây Bắc thành phố cạnh đường Quốc lộ 12; Bến xe Thanh An.

Nâng cấp cải tạo, mở rộng mạng lưới đường chính giao thông đô thị, kết hợp xây dựng mới tạo thành mạng lưới đường liên hoàn phục vụ cho nhu cầu phát triển thành phố. Lập mạng lưới giao thông công cộng, đảm bảo vận chuyển 50% nhu cầu đi lại của người dân tới năm 2030

### *2.5. Các giải pháp về ngân sách, vốn đầu tư*

*- Nhu cầu vốn đầu tư phát triển:* Để đáp ứng được nhu cầu vốn đầu tư phát triển phục vụ cho mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2020 – 2030 là trên 12%, dự tính tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội theo giá thực tế trong giai đoạn 2015 – 2030 là khoảng trên 500.000 tỷ đồng, trong đó dự kiến các nguồn vốn như sau:

+ Nguồn vốn từ ngân sách (chiếm khoảng trên 30)

+ Nguồn vốn đầu tư từ các doanh nghiệp (chiếm khoảng trên 40%)

+ Nguồn vốn đầu tư từ Nhân dân (chiếm khoảng 15% - 20%).

 + Nguồn vốn ODA, FDI và các nguồn vốn khác chiếm khoảng 10% - 15% trong tổng vốn đầu tư giai đoạn 2020 – 2030.

*- Giải pháp vốn đầu tư:* Để thực hiện mục tiêu cần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm thiểu các đầu mối tiếp xúc, xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường kinh tế và pháp lý, tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài và từ địa phương ngoài, khuyến khích các dự án đang hoạt động đầu tư mở rộng sản xuất. Tiếp tục thực hiện cơ chế đấu giá quyền sử dụng đất để thu hút các nguồn vốn vào xây dựng kết cấu hạ tầng…

Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách, thực hành triệt để tiết kiệm, sử dụng đúng mục đích trên quan điểm tối đa hóa các nguồn đầu tư từ ngân sách.

Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước: dành chủ yếu cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, chỉnh trang đô thị…

Đối với nguồn vốn ngoài nhà nước: Cần tăng cường thu hút, vận động các nguồn vốn từ nhân dân, các doanh nghiệp cho phát triển kinh doanh, dự án dân doanh nhỏ và vừa, xã hội hóa đầu tư phát triển các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa thể thao…

Đối với nguồn vốn nước ngoài: Huy động ODA đầu tư cho các công trình hạ tầng đô thị lớn thuộc các lĩnh vực giao thông, môi trường…; \

*2.6. Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức và các giải pháp khác*

- Việc kiện toàn bộ máy Đảng, chính quyền, đoàn thể cấp xã, thành phố được thực hiện theo quy định hiện hành. Về cơ bản, tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ công chức của các phường, xã có liên quan thuộc thành phố Điện Biên Phủ, các xã chuyển từ huyện Điện Biên về thành phố Điện Biên Phủ quản lý vẫn giữ nguyên như hiện tại, giữ nguyên trạng bộ máy người hoạt động không chuyên trách của các tổ dân phố, bản khi điều chỉnh. Trong quá trình kiện toàn bộ máy, sẽ xây dựng và bố trí đội ngũ cán bộ công chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và phẩm chất hướng tinh gọn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phục vụ hiệu quả cho mục tiêu phát triển của thành phố.

*2.7. Trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị của xã Thanh Minh mới hình thành sau khi sáp nhập: Trước mắt tạm thời sử dụng cơ sở vật chất trụ sở xã Thanh Minh*

- Sau đó UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh thực trạng các trụ sở làm việc, cơ sở hạ tầng, thiết bị làm việc hiện có của xã Thanh Minh, Tà Lèng và đề xuất phương án sử dụng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Xã Thanh Minh mới thành lập trong quá trình sử dụng nếu nhận thấy cơ sở vật chất không đáp ứng được yêu cầu thực tế thì lập phương án đề xuất tu sửa hoặc bổ sung báo cáo UBND thành phố để báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

**II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP HUYỆN**

**1. Thành ủy, HĐND, UBND thành phố**

- Chỉ đạo việc tổ chức xây dựng Đề án sắp xếp, mở rộng địa giới hành chính thành phố Điện Biên Phủ. Tổ chức tuyên truyền, lấy ý kiến của nhân dân đối với việc mở rộng địa giới hành chính của thành phố đảm bảo đúng theo quy định, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định việc sắp xếp, mở rộng địa giới hành chính thành phố Điện Biên Phủ.

- Chỉ đạo việc bố trí, đầu tư cơ sở vật chất cho xã Mường Phăng, Pá Khoang, Nà Tấu, Nà Nhạn sau khi hoàn thiện việc sắp xếp, mở rộng địa giới hành chính thành phố Điện Biên Phủ.

 **2. Các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố**

Phối hợp với huyện Điện Biên, các xã: Mường Phăng, Pá Khoang, Nà Tấu, Nà Nhạn và các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND thành phố xây dựng và triển khai Đề án, chuẩn bị cơ sở vật chất tổ chức lấy ý kiến nhân dân, hoàn thiện các thủ tục hồ sơ (tổng hợp kết quả lấy ý kiến, trình HĐND cấp xã, cấp huyện thông qua...) trình UBND tỉnh theo quy định. Tham mưu trong việc bố trí, nâng cấp cơ sở vật chất cho các xã: Thanh Minh, Mường Phăng, Pá Khoang, Nà Tấu, Nà Nhạn sau khi hoàn thiện việc sắp xếp, mở rộng địa giới hành chính thành phố Điện Biên Phủ.

 Phối hợp thực hiện tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn đơn vị hành chính, việc sắp xếp các đơn vị hành chính trong giai đoạn hiện nay, phương án sắp xếp, mở rộng địa giới hành chính thành phố Điện Biên Phủ tạo sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân đối với việc sắp xếp, mở rộng địa giới hành chính thành phố Điện Biên Phủ.

 **3. Đảng ủy, HĐND, UBND các phường, xã: Thanh Trường, Nam Thanh.**

Phối hợp với các các cơ quan, đơn vị thành phố tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn đơn vị hành chính, việc sắp xếp các đơn vị hành chính trong giai đoạn hiện nay; xây dựng "Đề án sắp xếp, mở rộng địa giới hành chính thành phố Điện Biên Phủ" tạo sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân, tổ chức thực hiện lấy ý kiến của nhân dân theo quy định.

Hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã thông qua Nghị quyết điều chỉnh ĐGHC xã Thanh Luông, Thanh Hưng (thuộc huyện Điện Biên) về phường Thanh Trường và Nam Thanh (thành phố Điện Biên Phủ) trình HĐND thành phố thông qua.

Bố trí các vị trí công tác phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách theo quy định, thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức sau thay đổi địa giới hành chính.

Phụ lục 4A

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

*(thuộc diện phải sắp xếp theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14)*

**Phần I**

**HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP VÀ CÁC ĐVHC CÙNG CẤP LIỀN KỀ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN SẮP XẾP**

**I. ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP**

**1. Tên đơn vị hành chính:** Thị trấn Tủa Chùa.

**2. Thuộc khu vực:** Miền núi, vùng cao.

**3. Diện tích tự nhiên:** 2,58 km2.

**4. Dân số trung bình:** 3.929 người. Trong đó:

a) Dân tộc theo dân tộc:

- Kinh: 2.472 người chiểm 62,9%;

 - Mông: 770 người chiểm 19,6%;

 - Thái: 597 người chiểm 15,2%;

 - Tày: 31 người chiểm 0,78%;

 - Mường: 20 người chiểm 0,51%;

 - Khác (Nùng, Hoa, Dao, Khơ Mú, Kháng, Lào, Phù Lá, Sán Chay): 40 người chiểm 1,01%;

b) Dân số theo tôn giáo:

**5. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

- Phía Đông giáp xã Mường Báng.

- Phía Tây giáp xã Mường Báng, xã Sính Phình.

- Phía Nam giáp xã Mường Báng.

- Phía Bắc giáp xã Mường Báng.

**6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách. Bao gồm:**

a) Các cơ quan của Đảng: Đảng bộ thị trấn Tủa Chùa với 13 chi bộ;

 b) Các cơ quan chính quyền: HĐND thị trấn Tủa Chùa với 26 đại biểu, UBND thị trấn Tủa Chùa gồm lãnh đạo UBND và công chức chuyên môn;

 c) MTTQ và các tổ chức đoàn thể: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội cựu Chiến binh thị trấn Tủa Chùa.

 d) Tổ dân phố: 8 tổ dân phố.

 e) Số lượng cán bộ, công chức, không chuyên trách:

 - Cán bộ chuyên trách: 11 người;

 - Công chức: 9 người;

 - Không chuyên trách cấp xã: 14 người;

 - Không chuyên trách thôn, bản: 85 người.

**II. CÁC ĐVHC CẤP XÃ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SẮP XẾP**

**1. Tên đơn vị hành chính:** Xã Mường Báng.

**2. Thuộc khu vực:** Miền núi, vùng cao.

**3. Diện tích tự nhiên:** 68,20 km2.

**4. Dân số trung bình:** 9.304 người, trong đó:

a) Dân tộc theo dân tộc:

- Kinh: 307 người chiểm 3,3%;

 - Mông: 4.262 người chiểm 45,8%;

 - Thái: 4.317 người chiểm 46,4%;

 - Khơ mú: 401 người chiếm 4,3%

 - Khác (Ê Đê, Dao): 18 người chiếm 0,2%

b) Dân số theo tôn giáo:

**5. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

- Phía Đông giáp xã Sính Phình, xã Xá Nhè.

- Phía Tây giáp xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo và xã Pa Ham, huyện Mường Chà.

- Phía Nam giáp xã Nà Tòng, huyện Tuần Giáo.

- Phía Bắc giáp thị trấn Tuần Giáo, xã Sính Phình.

**6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách. Bao gồm:**

a) Các cơ quan của Đảng: Đảng bộ xã Mường Báng với 37 chi bộ;

 b) Các cơ quan chính quyền: HĐND xã Mường Báng với 30 đại biểu, UBND xã Mường Báng gồm lãnh đạo UBND và công chức chuyên môn;

 c) MTTQ và các đoàn thể: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ; Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội cựu chiến binh xã Mường Báng.

 d) Thôn, bản: 29 thôn, bản.

 e) Số lượng cán bộ, công chức, không chuyên trách:

 - Cán bộ chuyên trách: 11 người;

 - Công chức: 13 người;

 - Không chuyên trách cấp xã: 23 người;

 - Không chuyên trách thôn, bản: 273 người.

**Phần II**

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

(Sắp xếp mở rộng thị trấn Tủa Chùa)

**I. CƠ SỞ VÀ LÝ DO CỦA PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP MỞ RỘNG THỊ TRẤN TỦA CHÙA**

Thị trấn Tủa Chùa là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của huyện Tủa Chùa, với diện tích 2,58 km2 có vị trí chiến lược về an ninh quốc phòng, có vị trí phát triển đô thị thuận lợi, có tiềm năng và điều kiện để phát triển kinh tế. Kinh tế tăng trưởng khá, hệ thống hạ tầng kỹ thuật được đầu tư và từng bước hoàn thiện đồng bộ, nâng cao đời sống nhân dân. Quy hoạch chi tiết xây đựng đô thị thị trấn Tủa Chùa đã được tổ chức thực hiện được chia làm 3 khu: Khu trung tâm; khu phía Tây; khu Hồ Tông Lệnh, đảm bảo khai thác tối ưu các tiềm năng và lợi thế về vị trí địa lý, nhằm đảm bảo thực hiện tốt vai trò là đô thị trung tâm huyện huyện Tủa Chùa. Tạo cơ hội cho thị trấn Tủa Chùa có cơ hội phát triển nhanh và toàn diện hơn, phát huy những yếu tố tiềm năng, phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong kế hoạch chiến lược trung hạn và dài hạn, từng bước tương xứng với vai trò và vị trí của thị trấn và của huyện.

Những năm qua với quyết tâm xây dựng thị trấn thành một trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của huyện, các cấp đã tập trung mọi nguồn lực, vốn đầu tư để chỉnh trang đô thị, xây dựng kết cấu hạ tầng. Đến nay cảnh quan của một đô thị đang dần hình thành, hệ thống công trình trụ sở các cơ quan, công sở nơi làm việc của các cơ quan, đơn vị đã được đầu tư xây dựng khang trang, chợ trung tâm huyện, hệ thống cấp điện, nước, chiếu sáng đô thị, sân vận động, bến xe… đã và đang được xây dựng đi vào sử dụng. Mạng lưới cơ sở hạ tầng về y tế, giáo dục được quan tâm đầu tư xây dựng và ngày càng hoàn thiện theo hướng đạt chuẩn quốc gia. Người dân sinh sống dọc theo hai bên đường trục chính cũng tích cực cải tạo nâng cấp nhà tạo cảnh quan đô thị.

Ngày 14/6/2018, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 495/QĐ-UBND về việc công nhận thị trấn Tủa Chùa là đô thị loại V, từ đó đến nay tiếp tục có nhiều công trình của huyện được đầu tư xây dựng trên địa bàn thị trấn Tủa Chùa để tiếp tục thu hút, đầu tư nguồn lực cho việc phát triển hệ thống đô thị Tủa Chùa xứng đáng là Trung tâm huyện. Trong những năm qua, kinh tế thị trấn Tủa Chùa đã có nhiều bước chuyển biến rõ nét, thu nhập bình quân đầu người ngày một tăng. Điều có thể dễ dàng nhận thấy khi nhìn vào bức tranh kinh tế đầy sôi động đang diễn ra hàng ngày nơi đây là sự chuyển dịch rõ nét từ sản xuất nông nghiệp, trồng trọt cho đến nay đại bộ phận người dân thị trấn Tủa Chùa đã dần chuyển sang phát triển thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp. Cùng với đó, an sinh xã hội đảm bảo đã góp phần làm cho đời sống của người dân trong thị trấn không ngừng được cải thiện và nâng lên. Tuy nhiên nghành nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng cao, hạ tầng cơ sở chưa đồng bộ, tiềm năng đất đai và lao động chưa được khai thác triệt để. Trong những năm tới việc phát triển kinh tế - xã hội sẽ gây áp lực không nhỏ đến tình hình sử dụng đất, đặt ra nhiều vấn đề cần quan tâm trong việc bố trí sử dụng các loại đất trên điạ bàn.

Theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 15/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hiện nay thị trấn Tủa Chùa chỉ có diện tích 2,58 km2; dân số đến hết 31/12/2018 là 3.929 người. Cả hai tiêu chí dân số và diện tích đều dưới 50% so với tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đối với xã Mường Báng có diện tích tự nhiên 68,21 km2; dân số theo thống kê đến 31/12/2018 có 9.304 người, cả hai tiêu chí dân số và diện tích đều trên 100% so với quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Với diện tích rộng và dân số lớn dẫn tới việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến người dân, việc quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quản lý tài nguyên... của xã Mường Báng gặp nhiều khó khăn. Do đó, huyện xác định cần mở rộng địa giới hành chính thị trấn Tủa Chùa về xã Mường Báng, việc mở rộng tuy bước đầu có ảnh hưởng đến cơ sở vật chất, phần lớn diện tích, dân số khu vực thấp của xã Mường Báng nhưng về lâu dài là phù hợp với quy luật phát triển, các tiêu chí quy định đối với thị trấn Tủa Chùa đảm bảo quy định đồng thời chia sẻ, giảm bớt gánh nặng trong việc quản lý trên tất cả các lĩnh vực với xã Mường Báng từ đó từng bước nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Đảng bộ, chính quyền xã Mường Báng. Về lâu dài người dân được hưởng lợi khi đầu tư cơ sở hạ tầng được tập trung cho thị trấn là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của huyện.

Với những lý do trên để tiếp tục thực hiện xây dựng đô thị, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần nâng cao dân trí, dân sinh, tăng cường hơn nữa trong công tác quản lý nhà nước về mọi mặt, nhất là lĩnh vực quy hoạch phát triển đô thị, không gian, kiến trúc, môi trường… của một đô thị, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, là bộ mặt của cả huyện Tủa Chùa thì việc mở rộng thị trấn Tủa Chùa là hết sức cần thiết.

**II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP MỞ RỘNG THỊ TRẤN TỦA CHÙA**

Cắt chuyển 11,91 km2 diện tích tự nhiên và 4.255 người, gồm: 14 thôn: Đội 1, Đội 2, Đội 3, Đội 4, Bản Ten, Bản Sẳng, Bản Én, Đội 7, Đội 8, Đội 9, Huổi Lực 1, Huổi Lực 2, Huổi Lếch, Đông phi 2 và 12 hộ với 48 khẩu của Đội 10, 21 hộ với 105 khẩu của thôn Súng Ún thuộc xã Mường Báng sáp nhập vào thị trấn Tủa Chùa. Sau khi sắp xếp thị trấn Tủa Chùa có tổng diện tích tự nhiên là 14,49 km2, đạt 103,5%, tổng dân số là 8.184 người, đạt 102,3%; xã Mường Báng còn lại tổng diện tích tự nhiên là 56,29 km2, đạt 112,58%, tổng dân số là 5.049 người, đạt 101%.

Như vậy sau khi sắp xếp thị trấn Tủa Chùa và xã Mường Báng đạt 100% cả hai tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định; có 17 tổ dân phố gồm: Thắng Lợi 1, Thắng Lợi 2, Đồng Tâm, Thống Nhất, Thành Công, Đoàn Kết, Bản Cáp, Đội 2, Đội 3, Bản Ten, Đông phi 2, Huổi Lếch và các tổ dân phố được sắp xếp lại theo đề án sắp xếp thôn bản, tổ dân phố gồm Đội 1 + Bản Én, Đội 4 + Bản Sẳng, Đội 8 + Đội 9 và một số hộ thôn Sung Ún về thị trấn, Huổi Lực 1+ Huổi Lực 2, Đội 7 + Quyết Thắng và số hộ thuộc Đội 10 về thị trấn.

**III. KẾT QUẢ SAU KHI SẮP XẾP MỞ RỘNG THỊ TRẤN TỦA CHÙA**

**1. Tên ĐVHC mới sau sắp xếp:** Thị trấn Tủa Chùa.

**2. Thuộc khu vực:** Miền núi, vùng cao.

**3. Diện tích tự nhiên:** 14.71 km2.

**4. Dân số trung bình:** 8.184 người.

5. **Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

- Phía Đông giáp xã Mường Báng.

- Phía Tây giáp xã Mường Báng, xã Sính Phình.

- Phía Nam giáp xã Mường Báng.

- Phía Bắc giáp xã Mường Báng.

**6. Trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị trung tâm dịch vụ hành chính công của thị trấn:** Trụ sở làm việc hiện nay tại Tổ dân phố Đoàn kết, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

**IV. SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ, NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ, Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỌP DÔI DƯ DO SẮP XẾP**

**1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đơn vị tại các ĐVHC cấp xã, bố trí sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức và người lao động**

Do việc mở rộng địa giới hành chính trên địa bàn huyện để đảm bảo đơn vị hành chính đáp ứng tiêu chuẩn quy định, không làm thay đổi số lượng đơn vị hành chính do vậy tổ chức bộ máy đối với thị trấn Tủa Chùa, xã Mường Báng trước mắt giữ nguyên hiện trạng đang thực hiện. Trước mắt do chưa bố trí được cơ sở vật chất cho các đơn vị (do cơ sở vật chất hiện có của các Mường Báng hiện chủ yếu nằm trên phần diện tích mở rộng) các đơn vị như UBND xã Mường Báng, Trạm y tế, các đơn vị trường học... tiếp tục sử dụng cơ sở vật chất và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, giáo dục, y tế... trên địa bàn xã Mường Báng đến khi bố trí xay dựng được cơ sở vật chất mới. Dự kiến xã Mường Báng sau khi bố trí cơ sở vật chất mới có Trụ Sở Đảng ủy, HĐND và UBND; trạm y tế xã, 01 trường mầm non, 01 trường tiểu học và Trung học cơ sở (nhiều cấp học). Đối với Thị trấn Tủa Chùa Trụ Sở Đảng ủy, HĐND và UBND, trạm y tế sử dụng cơ sở vật chất đã được bố trí, đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục sắp xếp trong giai đoạn 2021-2025.

Việc bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn:

- Đối với cán bộ, công chức, không chuyên trách cấp xã của xã Mường Báng, Thị trấn: Giữ nguyên số lượng hiện tại, và được bố trí theo số lượng quy định theo Nghị định 34/2019/NĐ-CP, hướng dẫn của UBND tỉnh, sau khi có quyết định về việc phân loại đơn vị hành chính sẽ bố trí lại (Dự kiến thị trấn từ đơn vị hành chính loại III lên loại I, Mường Báng từ loại I xuống loại II).

- Người hoạt động không chuyên trách thôn, bản: Thực hiện số lượng sau khi có hướng dẫn của UBND tỉnh, chuyển số người hoạt động không chuyên trách hiện xã Mường Báng quản lý (trong khu vực mở rộng) về thị trấn quản lý.

**2. Phương án sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức và người lao động dôi dư, thực hiện chế độ chính sách đối với những trường hợp dôi dư (tinh giản biên chế, thôi việc, chờ nghỉ hưu...)**

Việc mở rộng địa giới hành chính thị trấn Tủa Chùa không có dôi dư đối với cán bộ, công chức cấp xã đang thực hiện nhiệm vụ tại xã Mường Báng và Thị trấn.

**Phần III**

**ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA THỊ TRẤN TỦA CHÙA, XÃ MƯỜNG BÁNG SAU KHI MỞ RỘNG, ĐIỀU CHỈNH**

**I. ĐỊNH HƯỚNG ỔN ĐỊNH, PHÁT TRIỂN VÀ GIẢI PHÁP**

 **1. Thị trấn Tủa Chùa**

 **1.1 Định hướng chung**

Tiếp tục phát huy mọi nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị để phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân và giữ vững quốc phòng an ninh, phát huy dân chủ, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các tổ chức Đảng và Nhà nước ở địa phương.

**1.2 Định hướng cụ thể**

**Về phát triển kinh tế:** Tập trung đẩy mạnh thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; chú trọng chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tạo chuyển biến mạnh mẽ trong hoạt động chỉ đạo, điều hành; thu hút và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực đầu tư, duy trì tăng trưởng kinh tế gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội và khối đoàn kết các dân tộc trên địa bàn huyện. Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế theo hướng chất lượng, bền vững; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động và đầu tư, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về đời sống vật chất, tinh thần nhân dân.

**Về văn hóa - xã hội:** 100% giáo viên đạt chuẩn trở lên; 100% các trường trên khu vực thị trấn đạt trường chuẩn quốc gia. Tốc độ tăng dân số tự nhiên giảm giữ vững bộ tiêu chí Quốc gia về y tế. Khắc phục tình trạng tảo hôn và sinh con thứ 3; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt 100%; Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuồi xuống dưới 5%. Có trên 80% gia đình đạt gia đình văn hóa; 100% tổ dân phố văn hóa và 95% cơ quan, đơn vị, trường học văn hóa. 100% các hộ được phủ sóng FM, phủ sóng truyền hình; 100% số hộ dân nghe được đài tiếng nói Việt Nam và được xem truyền hình. Xây dựng nhà văn hóa phấn đấu 100% tổ dân phố có nhà văn hóa.

**Lao động, việc làm, xoá đói giảm nghèo:** Tổng số lao động trong độ tuổi là 6.128 người, tỉ lệ lao động phi nông nghiệp chiếm khoảng 40% tổng số lao động trong độ tuổi lao động. Sau khi mở rộng tỉ lệ hộ nghèo chung của thị trấn (năm 2018) chiểm 12,56% phấn đến hết năm 2021 tỷ lệ hộ nghèo giảm xuốn dưới 10% ; Tạo việc làm mới cho 200 đến 250 lao động/năm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề trên 50%.

**Kết cấu hạ tầng:** Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phục vụ cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn: 100% tổ dân phố cứng hoá đường giao thông; “cứng hóa” đường giao thông nội thôn, nội đồng; 100% các hộ sử dụng điện lưới Quốc gia; Trụ sở các cơ quan đơn vị, trường học được xây dựng kiên cố kiên cố, đủ các công trình phụ trợ. 100 % hộ dân có nhà ở kiên cố và bán kiên cố;

**Về an ninh, quốc phòng:** Tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội. Xây dựng thị trấn thành khu vực phòng thủ trọng yếu, vững chắc góp phần giữ vững quốc phòng an ninh trên địa bàn toàn tỉnh, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội ổn định, an toàn, thích ứng với môi trường hội nhập.

**Phát triển đô thị:** Thị trấn là trung tâm hành chính, chính trị của huyện Tủa Chùa, trung tâm văn hoá khoa học kỹ thuật, trung tâm dịch vụ thương mại, khu du lịch nghỉ dưỡng, cảnh quan sinh thái, trung tâm vừa hoạt động kinh tế kết hợp với an ninh quốc phòng.

Trên cơ sở đô thị (loại V) là trung tâm huyện lỵ Tủa Chùa đã được hình thành và phát triển trải qua một thời gian dài, cùng với đó là nội dung quy hoạch chung trung tâm huyện đã được phê duyệt với những nội dung quan điểm, ý tưởng trong đồ án quy hoạch đó là: Hình thành một đô thị mang đậm nét của đô thị miền núi, bảo tồn và giữ gìn vẻ đẹp tự nhiên sẵn có trong lòng đô thị, phát huy thế mạnh về du lịch bản làng và gìn giữ nét truyền thống bản sắc văn hoá dân tộc.

**1.3 Các giải pháp thực hiện**

Để đô thị Tủa Chùa thực sự phát triển tương xứng với tiềm năng và vị thế của đô thị loại V cả về chất lượng và quy mô đô thị, cần thực hiện các giải pháp sau:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chinh sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, phát huy vai trò của cấp ủy Đảng, chính quyền thị trấn Tủa Chùa trong việc lãnh chỉ đạo thực hiện phát triển trên tất cả các lĩnh nhằm cụ thể hóa các Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện, Kế hoach, chương trình... của UBND huyện, thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính nhất là cải cách thủ tục hành chính. Xây dựng, củng cố chính quyền thị trấn vững mạnh đảm đương tốt việc thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương.

- Đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp tập trung theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá để tạo bước chuyển biến mới về chuyển dịch cơ cấu trên địa bàn. Tập trung triển khai thực hiện các quy hoạch, dự án đầu tư sản xuất có tiềm năng, thế mạnh phát triển. Bên cạnh khu tiểu thủ công nghiệp tập trung, khuyến khích phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ đan xen trong các khu dân cư (các cơ sở: chế biến nông, lâm sản, thực phẩm...).

- Tập trung xây dựng các điểm và trung tâm dịch vụ - thương mại - du lịch là một trong những yếu tố góp phần tạo động lực phát triển đô thị. Lập quy hoạch chi tiết và kêu gọi đầu tư thực hiện dự án khu du lịch sinh thái mật đô thấp, các khu du lịch.... Nâng cấp, hình thành các trung tâm thương mại, đầu tư xây dựng mạng lưới cơ sở nhà hàng, nhà nghỉ, tập trung tại các khu phố dọc trục đường chính trong đô thị và một số khu vự lân cận, khai thác du lịch sinh thái, du lịch bản địa đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch.

- Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tạo ra sản phẩm hàng hoá có chất lượng cao. Hình thành các vùng chuyên canh sản xuất lúa, rau, màu, phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại, gia trại. Từng bước công nghiệp hoá nông nghiệp nông thôn theo hướng sản xuất hàng hoá, đáp ứng yêu cầu của thị trường.

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông nội thị theo hướng đồng bộ, hoàn chỉnh: lát gạch vỉa hè, chiếu sáng công cộng, trồng cây xanh, xây dựng các tuyến kỹ thuật ngầm cho: Cấp điện, bưu chính, viễn thông. Phát triển mạng lưới giao thông đô thị mới theo quy hoạch chung đã được phê duyệt.

- Lắp đặt hệ thống chiếu sáng đô thị đến các tuyến đường phân khu vực. Xây dựng hoàn thiện khu vực trung tâm vừa để khai thác đúng mục đích vừa để tạo cảnh quan môi trường đô thị. Hoàn thiện trồng cây xanh, thảm cỏ, khu vực vui chơi, giải trí, công trình phúc lợi công cộng. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật tại các khu dân cư hiện có và các khu dân cư mới.

- Xây dựng, hình thành môi trường đào tạo chuyên môn và đào tạo nghề, trú trọng đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ, làm tốt việc đăng ký tạm trú đối với cán bộ, lao động tự do, buôn bán nhỏ, đến làm việc tại Trung tâm huyện. Đồng thời có chính sách ưu tiên trong việc tuyển chọn, thu hút đội ngũ cán bộ kỹ thuật, lao động có trình độ cao, tay nghề giỏi. Khuyến khích các thành phần kinh tế mở rộng sản xuất, tạo việc làm, thu hút nhiều lao động xã hội, lao động nhàn rỗi trong nông nghiệp, nhằm nâng cao tỷ lệ lao động phi nông nghiệp.

- Tích cực huy động mọi nguồn vốn như: Các dự án trong nước, nước ngoài, vốn vay ưu đãi, vốn ngân sách đầu tư và nhân dân đóng góp. Đa dạng hoá hình thức huy động vốn và có những chính sách khuyến khích tạo điều kiện cho các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân tạo ra nhiều sản phẩm cho xã hội, tăng nguồn thu ngân sách cho địa phương.

**2. Xã Mường Báng sau khi điều chỉnh**

**2.1 Định hướng chung**

Tiếp tục phát huy mọi nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng xây dựng nông thôn mới phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân và giữ vững quốc phòng an ninh, phát huy dân chủ, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các tổ chức Đảng và Nhà nước ở địa phương.

**2.2 Định hướng cụ thể**

**Về phát triển kinh tế:** Tập trung đẩy mạnh thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; chú trọng chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình xây dựng nông thôn mới; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 30a của Chính phủ, chương trình xây dựng nông thôn mới. Triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ sản xuất, mở rộng diện tích lúa ruộng, giảm dần diện tích lúa nương, khuyến khích ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống cây trồng, vật nuôi vào sản xuất; chủ động kiểm tra, phòng, chống sâu bệnh hại cây trồng; kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, chất cấm trong chăn nuôi, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, vận động phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững đáp ứng yêu cầu của thị trường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; nghiên cứu phát triển một số loại cây công nghiệp có giá trị kinh tế và phù hợp với điều kiện tự nhiên của xã; tạo điều kiện thực hiện dự án phát triển chăn nuôi tập trung theo giá trị chuỗi sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, các mô hình kinh tế tập thể, mô hình trang trại trong sản xuất thủ công nghiệp và nông nghiệp, gắn sản xuất với thị trường, trao đổi hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm.

**Về văn hóa - xã hội:** Xây dựng, bố trí lại các đơn vị trường trên địa bàn xã, đảm bảo đủ 3 cấp học mầm non, tiểu học, THCS xây dựng đội ngũ giáo viên 100% đạt chuẩn trở lên; các trường trên khu vực đạt trường chuẩn quốc gia. Tốc độ tăng dân số tự nhiên giảm, hoàn thiện bộ tiêu chí Quốc gia về y tế. Khắc phục tình trạng tảo hôn và sinh con thứ 3; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt 100%; Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuồi xuống dưới 15%. Có trên 80% gia đình đạt gia đình văn hóa; 100% thôn, bản văn hóa. 100% các hộ được phủ sóng FM, phủ sóng truyền hình; 100% số hộ dân nghe được đài tiếng nói Việt Nam và được xem truyền hình. Xây dựng nhà văn hóa phấn đấu 100% thôn, bản có nhà văn hóa.

**Lao động, việc làm, xoá đói giảm nghèo:** Tổng số lao động trong độ tuổi là 3.342 người là lao động nông thôn. Tỉ lệ hộ nghèo của xã Mường Báng sau khi điều chỉnh là 38,4% (tính đến hết 2018), phấn đấu đến hết năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo giảm xuốn dưới 30%, tạo việc làm mới cho 200 đến 250 lao động/năm, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề trên 30%.

**Kết cấu hạ tầng:** Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phục vụ cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã Mường Báng: 100% thôn, bản cứng hoá đường giao thông; “cứng hóa” đường giao thông nội thôn, nội đồng; 100% các hộ sử dụng điện lưới Quốc gia; Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, trường học, Trạm y tế được xây dựng kiên cố kiên cố, đủ các công trình phụ trợ. Trên 80% có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định.

**Về an ninh, quốc phòng:** Tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội. Xây dựng xã Mường Báng thành khu vực phòng thủ trọng yếu, vững chắc góp phần giữ vững quốc phòng an ninh trên địa bàn, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội ổn định, an toàn, thích ứng với môi trường hội nhập.

**2.3 Các giải pháp thực hiện phát triển**

Để thực hiện phát triển xã Mường Báng sau khi thực hiện điều chỉnh cần thực hiện các giải pháp sau:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chinh sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, phát huy vai trò của cấp ủy Đảng, chính quyền xã Mường Báng trong việc lãnh chỉ đạo thực hiện phát triển trên tất cả các lĩnh nhằm cụ thể hóa các Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện, Kế hoach, chương trình... của UBND huyện, thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính nhất là cải cách thủ tục hành chính. Xây dựng, củng cố chính quyền vững mạnh đảm đương tốt việc thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn xã Mường Báng.

- Đẩy mạnh phát triển tiểu nông nghệp theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá để tạo bước chuyển biến mới về chuyển dịch cơ cấu trên địa bàn. Tập trung triển khai thực hiện các quy hoạch, dự án đầu tư sản xuất có tiềm năng, thế mạnh phát triển. Lập quy hoạch chi tiết và kêu gọi đầu tư thực hiện dự án. Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tạo ra sản phẩm hàng hoá có chất lượng cao. Hình thành các vùng chuyên canh sản xuất lúa, rau, màu, phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại, gia trại. Từng bước công nghiệp hoá nông nghiệp nông thôn theo hướng sản xuất hàng hoá, đáp ứng yêu cầu của thị trường.

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông, xây dựng cơ sở hạ tầng như trung tâm hành chính xã, trường học, trạm ý tế đảm bảo thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ, đến giao dịch của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức đến liên hệ làm việc...

- Làm tốt việc đăng ký tạm trú đối với cán bộ, lao động tự do, buôn bán nhỏ.Khuyến khích các thành phần kinh tế mở rộng sản xuất, tạo việc làm, thu hút nhiều lao động xã hội, lao động nhàn rỗi trong nông nghiệp, nhằm nâng cao tỷ lệ lao động phi nông nghiệp.

- Tích cực huy động mọi nguồn vốn như: Các dự án trong nước, nước ngoài, vốn vay ưu đãi, vốn ngân sách đầu tư và nhân dân đóng góp. Đa dạng hoá hình thức huy động vốn và có những chính sách khuyến khích tạo điều kiện cho các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân tạo ra nhiều sản phẩm cho xã hội, tăng nguồn thu ngân sách cho địa phương.

**II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

**1. Huyện ủy, HĐND, UBND huyện**

Huyện ủy chỉ đạo việc tổ chức thực hiện mở rộng địa giới hành chính huyện Tủa Chùa, xem xét và cho ý kiến Đề án điều chỉnh, mở rộng địa giới hành chính thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa.

Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo việc xem xét, thông qua Đề án mở rộng địa giới hành chính tại HĐND cấp xã, cấp huyện theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng Đề án, Tổ chức tuyên truyền, lấy ý kiến của nhân dân đối với việc mở rộng địa giới hành chính của huyện đảm bảo đúng theo quy định, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định việc mở rộng địa giới hành chính thị trấn Tủa Chùa. Chỉ đạo việc bố trí cơ sở vật chất như trụ sở làm việc, đầu tư cơ sở vật chất cho xã Mường Báng sau khi hoàn thiện việc mở rộng địa giới hành chính thị trấn Tủa Chùa.

**2. Các ban, ngành, đoàn thể huyện**

 Phối hợp thực hiện tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn đơn vị hành chính, việc sắp xếp các đơn vị hành chính trong giai đoạn hiện nay. Phương án điều chỉnh, mở rộng địa giới hành chính thị trấn Tủa Chùa tạo sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân đối với việc điều chỉnh, mở rộng địa giới hành chính thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa.

**3. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện**

Phối hợp với xã Mường Báng, thị trấn và các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện xây dựng và triển khai Đề án, chuẩn bị cơ sở vật chất tổ chức lấy ý kiến nhân dân, hoàn thiện các thủ tục hồ sơ (tổng hợp kết quả lấy ý kiến, trình HĐND cấp xã, cấp huyện thông qua...) trình UBND tỉnh theo quy định, tham. Tham mưu trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy đối với xã Mường Báng và Thị trấn, bố trí cơ sở vật chất như trụ sở làm việc, đầu tư cơ sở vật chất cho xã Mường Báng sau khi hoàn thiện việc mở rộng địa giới hành chính thị trấn Tủa Chùa.

**4. Đảng ủy, HĐND, UBND xã Mường Báng, thị trấn**

Phối hợp với các Ban, Ngành, đoàn thể huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn đơn vị hành chính, việc sắp xếp các đươn vị hành chính trong giai đoạn hiện nay. Triển khai thực hiện Đề án điều chỉnh, mở rộng địa giới hành chính thị trấn Tủa Chùa tạo sự động thuận, ủng hộ của nhân dân, tổ chức thực hiện lấy ý kiến của nhân dân theo quy định.

Hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã, thị trấn thông qua Nghị quyết điều chính địa giới hành chính thị trấn Tủa Chùa trình HĐND huyện thông qua.

Bố trí các vị trí công tác phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, không chuyên trách theo quy định, thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ cho các cá nhân, tổ chức do thay đổi địa giới hành chính.

Phụ lục 4A-1

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP SÁP NHẬP XÃ TÀ LÈNG VÀ XÃ THANH MINH**

*(thuộc diện phải sắp xếp theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14)*

**Phần I**

**HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP VÀ CÁC ĐVHC CÙNG CẤP LIỀN KỀ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN SẮP XẾP**

**I. ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP**

**1. Xã Tà Lèng:**

**1.1. Tên đơn vị hành chính:** Xã Tà Lèng.

**1.2. Thuộc khu vực:** Miền núi.

**1.3. Diện tích tự nhiên:** 15,45 km2.

**1.4. Dân số trung bình:** 1.173 người. Trong đó:

a) Dân tộc theo dân tộc: Dân tộc Mông chiếm 40%; Khơ Mú chiếm 32%; Thái chiếm 20%; Kinh chiếm 7%; Dân tộc khác 1%.

b) Dân số theo tôn giáo: Không.

**1.5. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

a) Phía Đông giáp xã Pú Nhi huyện Điện Biên Đông và xã Pá Khoang huyện Điện Biên.

b) Phía Tây giáp phường Noong Bua, phường Him Lam.

c) Phía Nam giáp phường Nam Thanh thành phố Điện Biên Phủ và xă Pú Nhi huyện Điện Biên Đông.

d) Phía Bắc giáp phường Him Lam và xã Thanh Minh.

**1.6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Bao gồm:**

- Biên chế cán bộ, công chức được giao: Biên chế cán bộ, công chức được giao của xã Tà Lèng (xã loại 3) theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ và Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 của UBND tỉnh Điện Biên là: 21 cán bộ, công chức.

- Biên chế cán bộ, công chức đang thực hiện là 21, bao gồm:

**a) Các cơ quan của Đảng:** 02 người

- Bí thư: 01 người.

- Phó Bí thư: 01 người.

**b) Các cơ quan chính quyền (HĐND, UBND):** 14 người

- Các chức danh lãnh đạo:

+ Chủ tịch HĐND: Không (do đ/c Phó Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND).

+ Phó Chủ tịch HĐND: 01 người.

+ Chủ tịch UBND: 01 người.

+ Phó Chủ tịch UBND: 01 người.

- Các chức danh công chức:

+ Văn phòng – Thống kê: 03 người.

+ Địa chính: 02 người.

+ Tài chính – Kế toán: 01 người.

+ Tư pháp: 01 người.

+ Văn hóa – Xã hội: 03 người.

+ Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

+ Trưởng Công an xã: Không (đã bố trí lực lượng công an chính quy).

**c) MTTQ và các tổ chức đoàn thể:** 05 người.

- Chủ tịch UBMTTQ: 01 người.

- Bí thư Đoàn Thanh niên: 01 người.

- Chủ tịch Hội Phụ nữ: 01 người.

- Chủ tịch Hội Nông dân: 01 người.

- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 01 người.

**d) Số lượng người hoạt động không chuyên trách:**

\* Cấp xã:

- Số lượng được giao: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 và Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh Điện Biên cụ thể: 19 người.

- Số lượng đang thực hiện là 12 người.

\* Tổ dân phố, bản:

- Số lượng được giao: 09 người.

- Số lượng đang thực hiện là 06 người, gồm:

+ Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận: 03 người.

+ Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng bản: 03 người.

**2. Xã Thanh Minh:**

**2.1. Tên đơn vị hành chính:** Xã Thanh Minh.

**2.2. Thuộc khu vực:** Miền núi.

**2.3. Diện tích tự nhiên:** 24,89 km2.

**2.4. Dân số trung bình:** 2.208 người.

Trong đó:

- Dân tộc theo dân tộc: Dân tộc Thái chiếm 46%; Kinh chiếm 34%; Mông chiếm 11%; Khơ Mú chiếm 7%; Dân tộc khác 2%.

- Dân số theo tôn giáo: Có 12 hộ, 63 nhân khẩu theo Đạo Tin lành chiếm 2,8%.

**2.5. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

a) Phía Đông giáp xã Pá Khoang.

b) Phía Tây giáp xã Thanh Nưa.

c) Phía Nam giáp phường Him Lam, xã Tà Lèng.

d) Phía Bắc giáp xã Nà Nhạn.

**2.6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Bao gồm:**

- Biên chế cán bộ, công chức được giao: Biên chế cán bộ, công chức được giao của xã Thanh Minh (xã loại 3) theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ và Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 của UBND tỉnh Điện Biên là 21 cán bộ, công chức.

- Biên chế cán bộ, công chức đang thực hiện là 21, bao gồm:

**a) Các cơ quan của Đảng:** 02 người.

- Bí thư: 01 người.

- Phó Bí thư: 01 người.

**b) Các cơ quan chính quyền (HĐND, UBND):** 14 người.

\* Các chức danh lãnh đạo

- Chủ tịch HĐND: Không (khuyết do đ/c Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND đã nghỉ hưu).

- Phó Chủ tịch HĐND: 01 người.

- Chủ tịch UBND: 01 người.

- Phó Chủ tịch UBND: 01 người.

\* Các chức danh công chức:

- Văn phòng – Thống kê: 02 người.

- Địa chính: 02 người.

- Tài chính – Kế toán: 02 người.

- Tư pháp: 01 người.

- Văn hóa – Xã hội: 02 người.

- Chỉ huy trưởng quân sự: 01 người.

- Trưởng Công an xã: 01 người.

**c) MTTQ và các tổ chức đoàn thể:** 05 người.

- Chủ tịch UBMTTQ: 01 người.

- Bí thư Đoàn Thanh niên: 01 người.

- Chủ tịch Hội Phụ nữ: 01 người.

- Chủ tịch Hội Nông dân: 01 người.

- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 01 người.

**d) Số lượng người hoạt động không chuyên trách:**

\* Cấp xã:

- Số lượng được giao: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 và Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh Điện Biên, cụ thể: 19 người.

- Số lượng đang thực hiện là 16 người.

\* Tổ dân phố, bản

- Số lượng được giao: 27 người.

- Số lượng đang thực hiện: 27 người, gồm:

+ Bí thư chi bộ: 09 người.

+ Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng bản: 09 người.

+ Trưởng Ban công tác mặt trận: 09 người.

**Phần II**

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP SÁP NHẬP XÃ TÀ LÈNG VÀ XÃ THANH MINH**

**I. CƠ SỞ VÀ LÝ DO CỦA PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP SÁP NHẬP XÃ TÀ LÈNG VÀ XÃ THANH MINH**

- Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021; Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2020.

- Theo quy định tại Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 – 2021 thì hai xã Tà Lèng, Thanh Minh đều là những xã chưa đạt 50% cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số, thuộc diện phải sắp xếp. Hai xã này là hai xã thuộc thành phố Điện Biên Phủ có địa giới giáp ranh, có điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, trình độ văn hóa, dân tộc có nhiều nét tương đồng nên có nhiều thuận lợi để sắp xếp sáp nhập, nhân dân 2 xã cũng đồng tỉnh ủng hộ việc sắp xếp sáp nhập.

**II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP SÁP NHẬP XÃ TÀ LÈNG VÀ XÃ THANH MINH**

**1. Phương án sắp xếp:**

- Sáp nhập toàn bộ hiện trạng, trong đó 15,45 km2 diện tích tự nhiên, 1.173 người của xã Tà Lèng và 24,89 km2 diện tích tự nhiên, 2.208 người của xã Thanh Minh để thành lập một xã lấy tên là xã Thanh Minh.

**2. Giải trình việc thực hiện sắp xếp nhưng xã Thanh Minh sau khi sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số**

- Hai xã Thanh Minh, Tà Lèng mặc dù là đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Điện Biên Phủ nhưng đều là xã vùng ngoài có địa bàn núi cao, hiểm trở, dân cư không tập trung, cở sở hạ tầng kỹ thuật còn chưa phát triển theo yêu cầu của đô thị. Khi sáp nhập khoảng cách địa lý của hai xã là cách xa nhau do vậy nếu nhập thêm đơn vị hành chính khác trên cùng một địa bàn là hoàn toàn không phù hợp, ảnh hưởng đến nhiều yếu tố như:

+ Quản lý nhà nước, quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội cũng như việc thực hiện quản lý dân cư, sắp xếp tổ chức, sinh hoạt và sản xuất cho nhân dân…

+ Hai xã Thanh Minh, Tà Lèng hiện tại kinh tế - xã hội chậm phát triển, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn.

- Trong quá trình xây dựng đề án đã tiến hành khảo sát toàn diện các yếu tố về: Địa lý, địa hình, các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của xã Thanh Minh, Tà Lèng và các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề của thành phố và một số đơn vị hành chính liền kề của huyện Điện Biên, tuy nhiên không thể sáp nhập thêm đơn vị hành chính khác nào vào xã Thanh Minh, Tà Lèng để đủ 2 tiêu chuẩn theo Nghị quyết số 1211/2016/NQ-UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, do yếu tố về địa hình, địa lý ở cách xa nhau, địa hình đồi núi, chia cắt, các cứ và một số yếu tố khác về kinh tế - xã hội, văn hóa…

**III. KẾT QUẢ SAU KHI SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Tên ĐVHC:** Xã Thanh Minh.

**2. Thuộc khu vực:** Miền núi.

**3. Diện tích tự nhiên:** 40,34 km2.

**4. Dân số trung bình:** 3.381 người.

**5. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

- Phía Đông giáp xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông và xã Pá Khoang, huyện Điện Biên.

- Phía Tây giáp phường Noong Bua, phường Him Lam thành phố Điện Biên Phủ và xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên.

- Phía Nam giáp phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ và xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông.

- Phía Bắc giáp xã Nà Nhạn, huyện Điện Biên.

**6. Trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị của ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp: Tại trụ sở xã Thanh Minh.**

**IV. SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ, NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ, Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỌP DÔI DƯ DO SẮP XẾP**

1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp

1.1. Trong thời gian xây dựng Đề án.

Trước mắt tạm dừng việc bầu, phê chuẩn các chức danh cán bộ quản lý và tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị của các đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện phải sắp xếp từ ngày Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 có hiệu lực; trường hợp khuyết người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị mà không bố trí được người phụ trách theo quy định của pháp luật thì được bầu, bổ nhiệm chức danh đó.

1.2. Sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Điện Biên.

- Ủy ban nhân dân các huyện có trách nhiệm xây dựng phương án bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã sau sắp xếp, theo đúng quy định.

- UBND cấp huyện xin ý kiến Ban Thường vụ huyện ủy về Phương án bố trí, sắp xếp trước khi trình Sở Nội vụ thẩm định.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định phương án bố trí, sắp xếp sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của ĐVHC mới thành lập và cho ý kiến cụ thể bằng văn bản để UBND các huyện tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Phương án bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố của đơn vị tại ĐVHC mới hình thành sau khi sắp xếp

2.1. Đối với cán bộ cấp xã

2.1.1. Đối với các chức danh: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND cấp xã. Sau khi sắp xếp sẽ bố trí trường hợp dôi dư làm cấp phó hoặc điều chuyển đi các xã khác trên địa bàn huyện hiện đang còn khuyết để kiện toàn.

2.1.2. Đối với các chức danh: Phó Bí thư Đảng ủy, Phó chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND cấp xã sau khi sắp xếp sẽ bố trí cấp phó tăng thêm đối với đơn vị hành chính mới cấp xã thành lập và đảm bảo số lượng theo quy định.

2.1.3. Đối với các chức danh: Chủ tịch UB Mặt trận Tổ quốc, Bí thư Đoàn xã, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, sau khi sắp xếp nếu dôi dư có thể xem xét, bố trí đảm nhiệm chức danh công chức cấp xã nếu đảm bảo các điều kiện theo quy định hiện hành và đảm bảo số lượng biên chế được giao.

2.2. Đối với công chức cấp xã.

UBND các huyện có đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp có văn bản hướng dẫn UBND các xã, thị trấn bố trí các vị trí công chức theo quy định của Chính phủ, đảm bảo các chức danh công chức đều có người đảm nhiệm đúng chuyên môn, nghiệp vụ.

2.3. Đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, bản, tổ dân phố:

- Trước mắt thực hiện cắt giảm một số chức danh có chức năng, nhiệm vụ trùng lặp với nhiệm vụ của một số chức danh công chức cấp xã.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của đội ngũ này, trường hợp nào không đủ điều kiện về sức khoẻ, trình độ chuyên môn hạn chế và năng lực thực hiện nhiệm vụ yếu thì thực hiện giải quyết chế độ chính sách nghỉ việc cho trường hợp đó.

- Không thực hiện bố trí thêm đối với các chức danh hiện nay đang khuyết, đồng thời hướng dẫn kiêm nhiệm chức danh đảm bảo giảm số lượng so với hiện nay.

3. Phương án sắp xếp đội ngũ lãnh đạo, quản lý và cán bộ, công chức dôi dư; Các chế độ, chính sách đối với những trường hợp dôi dư.

3.1. Số lượng cán bộ, công chức dôi dư.

- Theo quy định của Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ có hiệu lực từ ngày 25/6/2019, sau khi thực hiện sắp xếp thì số lượng công chức dôi dư là: 8 người (công chức).

- Tổng số cán bộ, công chức cấp xã dôi dư sau khi thực hiện sắp xếp 02 xã Thanh Minh và Tà Lèng là 16 người trong đó: Cán bộ: 5 người; Công chức: 11 người.

Vậy, tổng số cán bộ (cơ quan Đảng, Chính quyền) và công chức dôi dư cần phải sắp xếp là: 24 người trong đó: Cán bộ: 5 người; Công chức: 19 người

3.2. Lộ trình, phương án sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ, công chức dôi dư theo từng năm.

- Sau đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 số lượng cán bộ giảm do không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm là: 7 người; không đủ điều kiện về học vấn và chuyên môn: 01 người.

- Số cán bộ, công chức nghỉ hưu, nghỉ việc do hết tuổi lao động: 7 người. Trong đó:

+ Năm 2019: Cán bộ 03 người; công chức 01 người.

+ Năm 2020: Công chức 02 người

+ Năm 2021: Công chức 01 người

- Số cán bộ, công chức tinh giản theo nghị định 108 năm 2019 là: 2 người.

- Đối với UBND thành phố từ năm 2020 đến năm 2023 có 09 cán bộ, công chức thành phố nghỉ hưu.

+ Với tổng số cán bộ, công chức giảm như dự kiến trên là 24 người, tổng số người nghỉ 26.

+ Thành phố sẽ bố trí, sắp xếp, luân chuyển giữa các chức danh, vị trí và giữa các xã, phường, thành phố để đảm bảo số lượng biên chế theo quy định.

3.3. Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với những trường hợp dôi dư khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

Những trường hợp không đủ điều kiện về sức khoẻ, năng lực, trình độ chuyên môn, không đủ tuổi tái cử thì thực hiện giải quyết chế độ chính sách theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

**Phần III**

**ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SAU KHI SẮP XẾP SÁP NHẬP XÃ TÀ LÈNG VÀ XÃ THANH MINH**

**I. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐVHC CẤP HUYỆN MỚI HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP**

1. Tạm dừng việc bầu, phê chuẩn các chức danh cán bộ quản lý và tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã theo Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Đánh giá, phân loại, dự kiến bố trí, sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức của đơn vị tại đơn vị hành chính mới sau khi sáp nhập.

3. Xác định số lượng cán bộ, công chức dôi dư; có lộ trình, phương án sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ, công chức dôi dư theo từng năm; thực hiện việc giải quyết chế độ, chính sách đối với những trường hợp dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

4. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức tại đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau khi sáp nhập.

5. Lập phương án bố trí, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của đơn vị hành chính cấp xã mới sau sáp nhập và việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của đơn vị hành chính cũ trước đây đã thực hiện sáp nhập.

**II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Phòng Nội vụ**

- Cơ quan chủ trì tham mưu cho UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện các nội dung trong Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính xã Thanh Minh và xã Tà Lèng.

- Trực tiếp thực hiện các nội dung của đề án và đôn đốc các xã nghiêm túc triển khai Đề án đảm bảo chất lượng và tiến độ của Đề án.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, tham mưu cho UBND thành phố hướng dẫn các xã sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức theo quy định.

**2. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

- Tham mưu cho UBND thành phố cấp kinh phí thực hiện Đề án để đảm bảo tiến độ thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn các đơn vị sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn việc bàn giao, quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của các xã trước và sau khi sáp nhập.

**3. Công an thành phố**

- Đảm bảo công tác an ninh, giữ gìn trật tự xã hội tại các địa bàn tiến hành sắp xếp đơn vị hành chính.

- Chỉ đạo công an các xã, phường phối hợp với UBND các xã, phường đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn trong quá trình triển khai Đề án.

**4. Các cơ quan liên quan**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động tạo sự thống nhất về nhận thức và thực hiện trong đội ngũ cán bộ, công chức các cấp và nhân dân ở địa phương về chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

**5. Ủy ban nhân dân các xã Thanh Minh, Tà Lèng**

- Chủ động phối hợp với phòng Nội vụ tiến hành các bước xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính của đơn vị mình. Thực hiện lấy ý kiến cử tri theo quy định.

- Đề xuất phương án sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, công chức, cán bộ không chuyên trách cấp xã, tổ dân phố, bản./.